TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 113/2020/QĐST-DS	*Vị Thủy, ngày 27tháng 8 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Nguyễn Văn Bảnh.

2.Bà Nguyễn Thị Tua.

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Người khởi kiện bà Võ Hồng Thu rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 19/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2017 về việc tranh chấp quyền sử dụng đất, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Võ Hồng T, sinh năm 1959;

Địa chỉ: ấp 5, xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Ông Dương Ngọc E sinh năm 1957.

Địa chỉ: Ấp 9A2, xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Văn M, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Ấp 7B2, xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Ấp 9A2, xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

+ Ông Trần Thái N, sinh năm 1992.

+ Ông Trần Duy P, sinh năm 1997.

Người đại diện hợp pháp của ông N, ông P (theo văn bản ủy quyền ngày 12/12/2017): bà Võ Hồng T, sinh năm 1959.

Địa chỉ: ấp 5, xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

+ Bà Trần Thanh N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp 5, xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

+ Ông Trần Văn C, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Ấp 9A2, xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự.

- Bà Võ Hồng T được nhận lại 1.462.500 đồng (một triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí nộp ngày 03 tháng 4 năm 2017 theo biên lai số 0011357 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Chi phí tố tụng (chi phí thẩm định và chi phí vẽ lược đồ) là 5.054.846 đồng (năm triệu không trăm năm mươi bốn nghìn tám trăm bốn mươi sáu đồng)bà Võ Hồng T chịu, bà T đã nộp xong.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
Đã ký

Phạm Thị Tuyết Mai